

Số: /KH-UBND

Tân Khai, ngày tháng năm 2024

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình “Giảm nghèo bền vững, gắn với đổi mới công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm, nâng cao mức sống của Nhân dân” giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn thị trấn

Căn cứ Chương trình hành động số 28-CTr/ĐU ngày 28/3/2024 của Ban Chấp hành Đảng bộ thị trấn về thực hiện Thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XII, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thị trấn lần thứ VIII, nhiệm kỳ 2020-2025 (điều chỉnh, bổ sung).

UBND thị trấn xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình “Giảm nghèo bền vững, gắn với đổi mới công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm, nâng cao mức sống của Nhân dân” giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn thị trấn với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình hành động của Đảng ủy thị trấn về thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thị trấn lần thứ VIII, nhiệm kỳ 2020-2025;

- Thực hiện giảm nghèo bền vững, hạn chế tái nghèo; gắn đào tạo nghề với giải quyết việc làm, tăng nguồn thu nhập, cải thiện đời sống vật chất, tinh thần và nâng cao mức sống của nhân dân trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của thị trấn giai đoạn 2021-2025.

2. Yêu cầu

- Tiếp tục triển khai thực hiện việc phân công mỗi tổ chức, mỗi đảng viên gắn với một địa chỉ hộ nghèo để cùng chung tay giúp đỡ, hỗ trợ hộ nghèo trong phát triển sản xuất, xây dựng gia đình an no, hạnh phúc, nỗ lực phấn đấu vươn lên thoát nghèo bền vững.

- Thực hiện tốt việc tổng điều tra, rà soát hộ nghèo giai đoạn 2021-2025 và điều tra, xác định hộ nghèo, hộ cận nghèo, đăng ký nhu cầu đề nghị hỗ trợ hộ thoát nghèo hàng năm phải đảm bảo công khai, dân chủ, xác định chính xác theo điều kiện hoàn cảnh cụ thể của từng hộ, từng khu phố để làm cơ sở thực hiện chính sách giảm nghèo đúng đối tượng, đúng mục đích, phát huy cao tinh thần bốn rõ “rõ đối tượng, rõ hoàn cảnh, rõ chính sách, rõ kết quả”. Gắn trách nhiệm cụ thể đối với

từng cá nhân, từng đơn vị trong việc thực hiện điều tra rà soát, khi để xảy ra sai đối tượng, sai lệch thông tin, nhu cầu hỗ trợ.

- Tăng cường tuyên truyền nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên, hội viên, đoàn viên và người dân trong công tác giảm nghèo, đặc biệt là khơi dậy được ý chí, tinh thần tự lực “Khát vọng thoát nghèo” của mỗi hộ nghèo, bằng sự nỗ lực của chính mình, không còn tâm lý trông chờ, ỷ lại, không muốn thoát nghèo để chờ nhận sự hỗ trợ của Nhà nước.

- Đổi mới phương pháp tổ chức thực hiện giảm nghèo, đào tạo nghề cho lao động nông thôn gắn với giải quyết việc làm, tăng thu nhập giúp ổn định cuộc sống cho người lao động nhất là lao động thuộc hộ nghèo đồng bào DTTS, lao động có tay nghề trở về từ các khu, cụm công nghiệp và lao động nông thôn.

- Huy động tối đa các nguồn lực hỗ trợ, thực hiện lồng ghép hiệu quả giữa các chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình của tỉnh, huyện, thị trấn.

- Thực hiện tốt việc phân luồng học sinh sau trung học cơ sở, gắn với đào tạo nghề và giải quyết việc làm.

- Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh cho nhân dân. Đề xuất các giải pháp khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia đầu tư xây dựng các cơ sở y tế ngoài công lập, nhằm phục vụ, chăm sóc sức khỏe cho nhân dân ngày càng tốt hơn.

II. CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

a) Năm 2021

- Đã thực hiện giải quyết việc làm cho 487 lao động.

- Đào tạo nghề cho 134 lao động.

- Thực hiện công tác giảm được 04 hộ hộ nghèo theo chuẩn nghèo mới áp dụng giai đoạn 2021- 2025, trong đó ưu tiên giảm hộ nghèo là DTTS.

- Về nguồn lực hỗ trợ: Thực hiện hỗ trợ sửa chữa nhà ở là 01 căn; đồng thời tăng cường hỗ trợ về đa dạng sinh kế và tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản.

b) Giai đoạn 2022-2025

- Tư vấn, giới thiệu và giải quyết việc làm cho 2.056 lao động (năm 2022 là 494 lao động, năm 2023 là 507 lao động, năm 2024 là 525 lao động, năm 2025 là 530 lao động).

- Đào tạo nghề cho 602 lao động (bình quân 150 lao động/năm).

- Tỷ lệ Lao động qua đào tạo đến năm 2025 đạt 65% trên tổng số lao động có việc làm.

- Phấn đấu giảm tỷ lệ hộ nghèo đến cuối năm 2024 còn 0%, tương ứng giảm 10/10 hộ nghèo (trong đó năm 2022 giảm 05 hộ, năm 2023 giảm 03 hộ, đối với năm 2024 giảm 02 hộ nghèo và tùy thuộc vào kết quả rà soát hộ nghèo còn lại, số

phát sinh mới để điều chỉnh chỉ tiêu giảm hộ nghèo và nhu cầu hỗ trợ cụ thể, phù hợp sát với điều kiện thực theo từng năm).

III. NGUỒN LỰC THỰC HIỆN

1. Nguồn lực hỗ trợ trực tiếp hộ nghèo về nhà ở, vốn vay sản xuất, đa dạng sinh kế, tạo việc làm, tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản

* Tổng nhu cầu nguồn vốn dự kiến cần hỗ trợ trong giai đoạn 2022-2023 là 360.000.000 đồng, trong đó:

+ Hỗ trợ xây mới nhà ở là 01 căn, với tổng kinh phí là 100.800.000 đồng (tối đa hỗ trợ 80.000.000 đồng/căn);

+ Hỗ trợ sửa nhà ở là 01 căn, với tổng kinh phí là 30.000.000 đồng

+ Hỗ trợ về vốn vay từ ngân hàng CSXH để phát triển sản xuất là 02 nhu cầu, với tổng nguồn vốn cho vay là 80.000.000 đồng;

+ Hỗ trợ về tạo việc làm, đa dạng sinh kế và tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản cho 05 hộ đăng ký thoát nghèo hàng năm với 11 nhu cầu, tổng kinh phí là 149.200.000 đồng.

* Tổng nhu cầu nguồn vốn dự kiến cần hỗ trợ trong giai đoạn 2024-2025 là 14.904.000 đồng.

* Giải pháp nguồn vốn:

Thực hiện lồng ghép các chương trình, dự án từ ngân sách Trung ương, ngân sách tỉnh, ngân sách thị trấn và từ nguồn xã hội hóa để thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững giai đoạn 2022-2025.

- Kinh phí thực hiện một số chính sách trực tiếp cho hộ nghèo/người nghèo, hộ cận nghèo/người cận nghèo, hộ mới thoát nghèo. Thực hiện theo quy định hiện hành của Nhà nước.

- Nguồn kinh phí:

+ Kinh phí chi thường xuyên của ngân sách thị trấn.

+ Kinh phí đầu tư từ Trung ương thông qua Ngân hàng chính sách xã hội Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo, dạy nghề, giải quyết việc làm, xây dựng nông thôn mới và từ các chương trình, dự án khác có liên quan.

+ Tiếp tục phát triển Quỹ “Vì người nghèo” cùng với sự đóng góp tự nguyện của cộng đồng, các doanh nghiệp và tổ chức xã hội, các nhà hảo tâm.

2. Nguồn lực hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng, phát triển sản xuất

Nguồn lực đã được xây dựng cụ thể trong kế hoạch thực hiện chương trình phát triển kinh tế xã hội bền vững vùng đồng bào DTTS trên địa bàn thị trấn giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch thực hiện Chương trình huy động nguồn lực cho đầu tư, xây dựng kết cấu hạ tầng phục vụ phát triển kinh tế -

xã hội giai đoạn 2020-2025 và trong kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao và nông nghiệp hữu cơ giai đoạn 2020-2025.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Nhiệm vụ

- Thực hiện tốt sự chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền, xác định giảm nghèo là nhiệm vụ trọng tâm, gắn với các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của thị trấn; tiếp tục phát huy phong trào mỗi đảng viên gắn với địa chỉ của từng hộ nghèo cụ thể, để cùng đồng hành, chung tay thực hiện tuyên truyền, hướng dẫn giúp đỡ hộ nghèo trong phát triển sản xuất, phát triển kinh tế, xây dựng gia đình ấm no, hạnh phúc.

- Thực hiện tốt công tác tổng điều tra, rà soát hộ nghèo, cận nghèo giai đoạn 2021-2025 và hàng năm đảm bảo khách quan, chính xác, đúng quy định.

- Đa dạng các hình thức vận động để huy động tối đa các nguồn lực hỗ trợ, đồng thời thực hiện tốt việc lồng ghép các nguồn lực, các chính sách thuộc chương trình mục tiêu Quốc gia (CTMTQG) giảm nghèo bền vững, CTMTQG xây dựng nông thôn mới và các chính sách thuộc Chương trình giảm 1.000 hộ nghèo DTTS hàng năm của tỉnh, để phát huy hiệu quả cao nhất các nguồn lực hỗ trợ.

- Đổi mới phương pháp tổ chức thực hiện giảm nghèo phù hợp với đặc điểm của từng địa bàn, phân theo từng nhóm hộ nghèo để có các chính sách, giải pháp hỗ trợ phù hợp, hiệu quả, theo phương châm “làm đến đâu chắc đến đó”. Trên tinh thần là giảm dần chính sách hỗ trợ mang tính “cho không”, tăng chính sách hỗ trợ có điều kiện, có thu hồi như (hỗ trợ vay vốn lãi suất ưu đãi để đầu tư phát triển sản xuất, hỗ trợ có hoàn trả lại con giống...)

- Phát huy vai trò của Ủy ban MTTQ Việt Nam thị trấn và các tổ chức thành viên trong việc vận động sự tham gia của xã hội và cộng đồng trong công tác giảm nghèo, tiếp tục phối hợp với cấp ủy, chính quyền phát động phong trào “Cả nước chung tay vì người nghèo - không để ai bị bỏ lại phía sau”; Đặc biệt là công tác tuyên truyền, vận động để hộ nghèo vươn lên thoát nghèo bằng chính sự nỗ lực của bản thân, không còn tư tưởng trông chờ, ỷ lại vào sự hỗ trợ của Nhà nước, khích lệ, khơi dậy “Khát vọng thoát nghèo” của chính các hộ nghèo, từ đó tạo sự lan tỏa sâu rộng trong toàn thị trấn.

- Đa dạng hình thức tư vấn, giới thiệu việc làm nhằm cung cấp thông tin thị trường lao động đến tận người dân; đồng thời dự báo tốt thị trường lao động làm cơ sở xây dựng kế hoạch hàng năm.

- Đổi mới cách thức đào tạo nghề theo hướng tạo việc làm cho người lao động (lao động giản đơn) sang hướng đào tạo nghề cho người lao động có trình độ kỹ thuật đáp ứng nhu cầu của thị trường. Bên cạnh đó cần chú trọng công tác tư vấn, giới thiệu định hướng việc làm, nâng cao chất lượng, số lượng, hiệu quả đào tạo nghề tại địa phương.

- Thực hiện phân luồng học sinh sau trung học cơ sở, trung học phổ thông theo Chỉ thị số 10-CT/TW của Bộ Chính trị gắn với điều tra, khảo sát nhu cầu học nghề của người lao động.

- Thực hiện tốt việc khám chữa bệnh cho nhân dân. Đề xuất các giải pháp khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia đầu tư xây dựng các cơ sở y tế ngoài công lập, tạo điều kiện cho người dân tiếp cận với các dịch vụ khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe có chất lượng tốt.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, hàng năm phải tổ chức sơ kết đánh giá kết quả thực hiện, rút ra bài học kinh nghiệm trong tổ chức triển khai thực hiện công tác giảm nghèo bền vững, gắn với đổi mới công tác dạy nghề, lao động – việc làm trên địa bàn toàn thị trấn, đảm bảo thực chất, hiệu quả.

2. Giải pháp

2.1. Công tác giảm nghèo bền vững

* Thực hiện các chính sách hỗ trợ trực tiếp cho hộ nghèo:

- Về hỗ trợ nhà ở: Thực hiện có hiệu quả việc hỗ trợ xây dựng, sửa chữa nhà ở cho hộ nghèo, hỗ trợ nhà ở phải gắn liền với các công trình thiết yếu như nhà vệ sinh, nước sinh hoạt, diện tích nhà ở phải phù hợp với số nhân khẩu và điều kiện thực tế của từng hộ; đẩy mạnh vận động “Quỹ vì người nghèo” của thị trấn, tranh thủ tối đa nguồn lực hỗ trợ từ trung ương, của tỉnh, nguồn hỗ trợ, tài trợ của các doanh nghiệp, các nhà hảo tâm, phân đầu 100% hộ nghèo có khó khăn về nhà ở đều được hỗ trợ kinh phí xây dựng, sửa chữa nhà ở.

- Về hỗ trợ phát triển sản xuất, tạo việc làm, đa dạng sinh kế: cử đi tập tập huấn hướng dẫn kỹ thuật chăn nuôi, trồng trọt, tăng cường các hoạt động khuyến nông - lâm - ngư, chú trọng chuyển giao kỹ thuật theo hình thức “cầm tay chỉ việc” và khuyến khích phương pháp “nông dân huấn luyện nông dân”, đặc biệt đối với những nơi có trình độ dân trí còn hạn chế, vùng đồng bào DTTS. Đẩy mạnh áp dụng khoa học kỹ thuật trong chăn nuôi, trồng trọt và liên kết “4 nhà” trong sản xuất nông nghiệp; nhân rộng các mô hình giảm nghèo, tổ sản xuất, hợp tác xã hiện có, ưu tiên tập trung vào các mô hình chăn nuôi, trâu, bò, dê, dưa lưới, cây ăn trái... nhằm thu hút và từng bước giải quyết việc làm cho lao động tại chỗ, lực lượng lao động trong độ tuổi từ 30-60 tuổi có tay nghề trở về từ các khu công nghiệp, cụm công nghiệp, tăng nguồn thu nhập, ổn định cuộc sống vươn lên thoát nghèo bền vững.

- Phát triển sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, ngành nghề nông thôn, tập trung đầu tư vào các ngành phát huy được lợi thế về nguyên liệu, thị trường lao động, như: vật liệu xây dựng; chế biến nông, lâm sản, dịch vụ... Khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư vào các khu phố vùng sâu, khu phố có nhiều đồng bào DTTS thông qua các chính sách về thuế, đất đai, cơ sở hạ tầng..., hỗ trợ phát triển doanh nghiệp vừa và nhỏ, trang trại nhằm tạo thêm việc làm, tăng thu nhập cho người nghèo và lao động nông thôn.

- Xây dựng hệ thống giới thiệu và tiêu thụ sản phẩm cho nông dân để nông dân yên tâm đầu tư sản xuất, tránh tình trạng sản xuất manh mún, nhỏ lẻ, hoặc bị ép giá như hiện nay.

- Về hỗ trợ vốn tín dụng ưu đãi: Nâng cao chất lượng tín dụng chính sách xã hội, đặc biệt là điểm giao dịch tại thị trấn, các tổ tiết kiệm và vay vốn của các tổ chức đoàn thể nhận ủy thác, đảm bảo đủ nguồn vốn đáp ứng nhu cầu vay vốn phát triển sản xuất của hộ nghèo, cận nghèo và hộ mới thoát nghèo.

- Về hỗ trợ giáo dục, y tế: Thực hiện có hiệu quả chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập đối với học sinh nghèo ở các cấp, bậc học theo quy định; tiếp tục thực hiện chính sách tín dụng ưu đãi đối với học sinh, sinh viên và các chính sách khác, nâng cao trình độ dân trí và tỷ lệ đào tạo nghề khu vực nông thôn, vùng đồng bào DTTS; nâng cao tỷ lệ học sinh đi học đúng độ tuổi ở địa bàn khó khăn; không để học sinh bỏ học; thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ về khám chữa bệnh, cấp thẻ BHYT, đảm bảo 100% người nghèo, cận nghèo có thẻ BHYT.

- Về hỗ trợ thông tin - truyền thông: Đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, đài truyền thanh cơ sở, hỗ trợ đầu thu, tivi để giảm nghèo thông tin, rút ngắn khoảng cách thụ hưởng thông tin.

* Đẩy mạnh và đổi mới công tác tuyên truyền:

- Ngoài các giải pháp, chính sách hỗ trợ cho hộ nghèo, cận nghèo, phải xác định giải pháp căn cơ nhất là tuyên truyền nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên, hội viên, đoàn viên và người dân trong công tác giảm nghèo. Đa dạng hóa hình thức và nội dung tuyên truyền, phát huy vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị trấn và các tổ chức thành viên (Hội Nông dân, Hội LHPN, Đoàn Thanh niên, Hội CCB...). Đặc biệt là trong công tác tuyên truyền, vận động để hộ nghèo vươn lên thoát nghèo bằng chính sự nỗ lực của bản thân, khơi dậy, khích lệ “Khát thoát nghèo” để người nghèo quyết tâm thoát nghèo, vươn lên ổn định cuộc sống, làm giàu, mỗi người dân phải tự giác, chủ động thực hiện và có trách nhiệm đối với chính gia đình của mình.

- Phát động rộng rãi phong trào thi đua giảm nghèo nhanh và bền vững kết hợp với việc tổ chức ký cam kết giữa đảng viên, đoàn viên, hội viên với tổ chức mình sinh hoạt; giữa tổ chức cấp dưới với tổ chức cấp trên một cách cụ thể, thiết thực, nhằm tạo được phong trào thi đua mới trong toàn thị trấn về giảm nghèo từ nay đến 2025. Cấp ủy đảng, chính quyền cần căn cứ tình hình của khu phố để phân công cán bộ, đảng viên trực tiếp theo dõi, tuyên truyền, động viên và giúp đỡ ít nhất một hộ nghèo và xem đây là một tiêu chí đánh giá xếp loại cán bộ, đảng viên hàng năm.

- Thường xuyên tuyên truyền các phóng sự trên hệ thống loa truyền thanh, trang mạng xã hội của thị trấn về dạy nghề, giải quyết việc làm, xuất khẩu lao động, các mô hình sản xuất kinh doanh giỏi, các hộ, cá nhân điển hình trong giải quyết việc làm, phấn đấu vươn lên làm giàu, nhất là các mô hình trồng cây ăn trái,

dưa lưới, trồng lúa nước, chăn nuôi, chế biến nông lâm thủy sản từ đó giúp nhân dân, đặc biệt là các hộ nghèo, cận nghèo, hộ đồng bào DTTS học tập và làm theo.

* Đa dạng huy động nguồn lực hỗ trợ:

Tiếp tục huy động nguồn lực hỗ trợ, đóng góp từ các doanh nghiệp, tổ chức, cộng đồng và nhân dân ủng hộ “Quỹ vì người nghèo” hàng năm và tổ chức quản lý, sử dụng tốt nguồn quỹ để góp phần thực hiện Chương trình có hiệu quả. Vận động các doanh nghiệp lớn như: khối Ngân hàng Thương mại, các Công ty, trang trại kinh doanh sản xuất có hiệu quả trong và ngoài thị trấn... nhận giúp đỡ, hỗ trợ các khu phố khó khăn, khu phố có đồng đồng bào dân tộc thiểu số nhằm tạo điều kiện giúp các khu phố khó khăn vươn lên. Các đồng chí ủy viên Thường vụ, các đồng chí Ủy viên ban chấp hành đảng bộ thị trấn, các ban ngành được phân công giúp đỡ hộ nghèo tập trung vận động và hỗ trợ để các hộ nghèo có điều kiện tốt hơn trong phát triển kinh tế gia đình, đa dạng sinh kế, tạo thu nhập ổn định, từng bước vươn lên thoát nghèo bền vững.

2.2. Công tác đào tạo nghề, gắn với tư vấn giới thiệu việc làm

- Phối hợp với Trung tâm GDNV - GDTX huyện đào tạo nghề cho các học viên tại Trung tâm theo hai hình thức 9+ để vừa giúp giảm chi phí và rút ngắn thời gian học tập vừa nhanh chóng tạo và giải quyết việc làm góp phần quan trọng trong chính sách lao động – việc làm và giảm nghèo bền vững của thị trấn; lồng ghép công tác đào tạo nghề với tuyển dụng lao động làm việc tại các công ty, doanh nghiệp, trang trại trên địa bàn trong và ngoài thị trấn.

- Triển khai sâu rộng Kế hoạch 181/KH-UBND ngày 31/7/2019 của UBND tỉnh Bình Phước về việc triển khai Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Chính phủ về phê duyệt Đề án giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018 - 2025 trên địa bàn tỉnh.

- Nâng cao hiệu quả công tác đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài; Phối hợp với Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh, huyện các công ty, doanh nghiệp thường xuyên tổ chức phiên giao dịch việc làm để cung cấp thông tin, dự báo cung - cầu lao động theo nhu cầu của thị trường lao động, nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho người lao động tìm được việc làm phù hợp, ổn định, tạo thu nhập vươn lên thoát nghèo bền vững.

2.3. Đổi mới cách thức và phương pháp tổ chức thực hiện giảm nghèo, gắn với đào tạo nghề - giải quyết việc làm

* Đối với từng địa bàn: Các khu phố ở gần các khu cụm công nghiệp, như khu công nghiệp Sikiko, Việt Kiều, Khu công nghiệp Minh Hưng..., tổ chức triển khai tốt việc tuyên truyền, tư vấn, giới thiệu, cung ứng lao động cho các công ty, cơ sở sản xuất kinh doanh và đón đầu được việc cung cấp lao động cho những dự án mới trong tương lai, cho thị trường lao động và xuất khẩu lao động.

* Đối với từng nhóm hộ nghèo:

- Đối với nhóm hộ nghèo có ý chí vươn lên thoát nghèo: Tập trung ưu tiên đầu tư kinh phí từ các chính sách, dự án, bảo đảm đủ nguồn lực hỗ trợ cho các hộ này đầu tư phát triển sản xuất, kinh doanh, tăng nguồn thu nhập.

- Đối với hộ nghèo thiếu vốn sản xuất, kinh doanh: Thực hiện hỗ trợ bằng vốn vay của Ngân hàng Chính sách xã hội gắn với tập huấn khuyến nông - lâm ngư, lựa chọn mô hình phát triển sản xuất phù hợp với điều kiện kinh tế, trình độ, khả năng của hộ nghèo, sản xuất theo hướng hàng hóa có thị trường tiêu thụ để sử dụng nguồn vốn có hiệu quả.

- Đối với nhóm hộ nghèo thiếu đất sản xuất: Thực hiện hỗ trợ để phát triển chăn nuôi gia súc, gia cầm, thực hiện dạy nghề, tư vấn, giới thiệu việc làm trong các doanh nghiệp hoặc tham gia xuất khẩu lao động.

- Đối với nhóm hộ nghèo có người bệnh đau thường xuyên, mất sức lao động, hộ nghèo triền miên, hộ không có khả năng thoát nghèo: Xây dựng chính sách an sinh xã hội và vận động cộng đồng khu dân cư, doanh nghiệp giúp đỡ.

- Đối với nhóm hộ nghèo còn trông chờ ỷ lại, không chịu lao động, vướng tệ nạn xã hội: Tăng cường tổ chức các đợt tuyên truyền của chính quyền, các hội đoàn thể đối với các hộ này, phân công đảng viên, hội viên có trách nhiệm, uy tín trực tiếp giúp đỡ, vận động, khuyến khích của bà con, dòng tộc để giúp thay đổi nhận thức, tích cực tham gia lao động, nâng cao chất lượng cuộc sống của hộ gia đình.

* Tạo cơ chế, chính sách thông thoáng, thuận lợi:

- Tạo điều kiện thuận lợi về thủ tục, cơ chế, chính sách để tiếp tục thu hút các nhà đầu tư tập trung đầu tư vào khai thác các lĩnh vực thế mạnh và các vùng còn nhiều khó khăn của thị trấn, nhằm tạo thêm nhiều việc làm mới và đẩy nhanh chuyển dịch cơ cấu lao động chung của thị trấn.

- Tập trung chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, đẩy nhanh tiến độ thi công các dự án kinh tế trọng điểm của thị để sớm đi vào hoạt động, tạo ra thị trường lao động mới của thị trấn.

- Phát triển nguồn vốn, phát huy hiệu quả sử dụng vốn cho vay giảm nghèo, giải quyết việc làm; ưu tiên bố trí bổ sung thêm nguồn vốn ủy thác cho vay qua Ngân hàng Chính sách xã hội huyện để tăng nguồn vốn vay, tạo nhiều việc làm mới và đầu tư phát triển sản xuất.

V. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

1. Phó Chủ tịch UBND thị trấn (phụ trách Khối VH-XH)

- Lãnh đạo, điều hành hoạt động chung; chỉ đạo xây dựng, tổ chức thực hiện kế hoạch, phân công nhiệm vụ; chủ trì và kết luận các cuộc họp thực hiện Chương trình “Giảm nghèo bền vững, gắn với đổi mới công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm, nâng cao mức sống của Nhân dân” giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn thị trấn.

- Quyết định những vấn đề thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn về tổ chức triển khai thực hiện Chương trình “Giảm nghèo bền vững, gắn với đổi mới công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm, nâng cao mức sống của Nhân dân” giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn thị trấn.

2. Chủ tịch Ủy ban MTTQVN thị trấn

Thực hiện vai trò nòng cốt trong việc vận động sự tham gia của xã hội và cộng đồng trong công tác giảm nghèo; Đặc biệt là công tác tuyên truyền, vận động đề hộ nghèo vươn lên thoát nghèo bằng chính sự nỗ lực của bản thân, không còn tư tưởng trông chờ, ỷ lại vào sự hỗ trợ của Nhà nước, khơi dậy “Khát vọng thoát nghèo” của chính các hộ nghèo, từ đó tạo sự lan tỏa sâu rộng. Tổ chức vận động các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp cùng chung tay hỗ trợ, chia sẻ để giúp đỡ người nghèo vươn lên thoát nghèo, đặc biệt trú trọng về công tác phát triển Quỹ “Vì người nghèo” thị trấn. Xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện hỗ trợ, sửa chữa nhà ở cho hộ nghèo DTTS khó khăn về nhà ở, giúp cho các hộ nghèo sớm ổn định nơi ở, an tâm sản xuất, tạo thu nhập, vươn lên thoát nghèo bền vững; đồng thời tăng cường vai trò giám sát, kiểm tra tình hình thực hiện chính sách ở các cấp, các ngành để đảm bảo tính hiệu quả của các chính sách giảm nghèo, đào tạo nghề và giải quyết việc làm.

3. Công chức VHXH phụ trách TBXH

Chủ trì, tham mưu Đảng ủy, UBND thị trấn xây dựng kế hoạch thực hiện công tác giảm nghèo bền vững, gắn với đổi mới công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm giai đoạn 2021-2025 và hàng năm trên địa bàn thị trấn; có trách nhiệm tổng hợp, tham mưu Đảng ủy, Ủy ban nhân dân thị trấn tổ chức chỉ đạo, quản lý, điều hành thực hiện kế hoạch; Tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện chương trình trên địa bàn thị trấn theo quy định.

4. Cán bộ Dân tộc – Tôn giáo

Chủ trì, tham mưu xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS, miền núi giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn thị trấn, gắn với CTMTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2022-2025 và hàng năm, đặc biệt ưu tiên nguồn lực hỗ trợ cho khu phố vùng có đông đồng bào dân tộc thiểu số.

5. Hiệu trưởng các trường trên địa bàn

- Chủ trì, tham mưu thực hiện các giải pháp bảo đảm cho học sinh trong các gia đình hộ nghèo, cận nghèo được đến trường; hướng dẫn thực hiện chính sách miễn, giảm học phí cho học sinh thuộc hộ nghèo, cận nghèo; phối hợp với Hội Khuyến học xây dựng cơ chế khuyến học, khuyến tài cho học sinh nghèo.

- Phối hợp xây dựng kế hoạch phân luồng học sinh sau trung học cơ sở theo Chỉ thị số 10-CT/TW của Bộ Chính trị gắn với điều tra, khảo sát nhu cầu học nghề của người lao động, phối hợp với trung tâm GDNN GDTX huyện thực hiện tốt công tác định hướng, phân luồng cho các em học sinh lớp 9 để giúp cho phụ huynh

cũng như bản thân các em có định hướng nghề nghiệp cho mình ngay sau tốt nghiệp trung học cơ sở.

6. Công chức Tài chính – kế toán

Chủ trì, phối hợp với các ban ngành liên quan xây dựng cơ chế, chính sách quản lý kinh phí thực hiện Chương trình; hướng dẫn quản lý vốn; thanh toán, quyết toán các nguồn vốn đầu tư theo quy định. Đưa chỉ tiêu giảm nghèo, đào tạo nghề, giải quyết việc làm vào xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của thị trấn từng năm và giai đoạn.

7. Công chức Địa chính – xây dựng

- Phối hợp với các ban liên quan và Ủy ban MTTQ Việt Nam thị trấn hướng dẫn, theo dõi, giám sát và tổng hợp việc thực hiện chính sách hỗ trợ về nhà ở cho hộ nghèo, cận nghèo theo quy định.

- Triển khai chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất nông - lâm - ngư nghiệp, tăng thu nhập đối với hộ nghèo ở các khu phố khó khăn, khu phố có đông đồng bào DTTS; triển khai Chương trình khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư, hỗ trợ xây dựng các mô hình chuyển giao tiến bộ kỹ thuật, mô hình sản xuất chuyên canh tập trung theo hướng sản xuất hàng hóa, liên kết “4 nhà” để người nghèo dễ tiếp cận và tham gia.

8. Công chức VHXXH phụ trách văn hóa thể thao

Chủ trì tổ chức thực hiện các nội dung giảm nghèo về thông tin; tổ chức tuyên truyền, nâng cao nhận thức và tầm quan trọng, ý nghĩa của kế hoạch giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021- 2025; tuyên truyền các mô hình điểm, cách làm hay, sáng tạo, có hiệu quả về giảm nghèo; tuyên truyền kết quả hoạt động của kế hoạch giảm nghèo bền vững của Ủy ban nhân dân thị trấn và các văn bản liên quan đến công tác giảm nghèo bền vững trên địa bàn một cách thường xuyên và kịp thời. Phối hợp đầu tư nâng cấp các trang thiết bị truyền thanh cơ sở; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý danh sách cận nghèo và hộ nghèo.

9. Công chức Tư pháp – hộ tịch

Chủ trì, triển khai Chương trình trợ giúp pháp lý cho người nghèo và hỗ trợ pháp lý liên quan đến người nghèo, xây dựng và triển khai kế hoạch tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật trong lĩnh vực giảm nghèo, lao động và việc làm; theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực giảm nghèo và lao động, giải quyết việc làm.

10. Đề nghị Chủ tịch Hội Nông dân, Công đoàn thị trấn, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Cựu chiến binh, Đoàn Thanh niên thị trấn

Thực hiện lồng ghép Chương trình “Giảm nghèo bền vững, gắn với đổi mới công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm, nâng cao mức sống của Nhân dân” giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn thị trấn vào nhiệm vụ chuyên môn của các đoàn,

hội; tổ chức tuyên truyền, vận động để hộ nghèo vươn lên thoát nghèo bằng chính sự nỗ lực của bản thân, không còn tư tưởng trông chờ, ỷ lại vào sự hỗ trợ của Nhà nước, khơi dậy “Khát vọng thoát nghèo” của chính các hộ nghèo, từ đó tạo sự lan tỏa sâu rộng; phát động phong trào các đoàn thể, tổ chức, cộng đồng gắn với địa chỉ hộ nghèo cụ thể để quan tâm giúp đỡ cho các hộ nghèo trên địa bàn, phối hợp với chính quyền cơ sở hỗ trợ giúp đỡ cho từng hộ gia đình nghèo; đồng thời tăng cường vai trò giám sát, kiểm tra tình hình thực hiện chính sách ở các cấp, các ngành để đảm bảo tính hiệu quả của các chính sách giảm nghèo, đào tạo nghề và giải quyết việc làm.

11. Trưởng trạm Y tế

- Chủ trì, tổ chức thực hiện chính sách hỗ trợ người nghèo, người cận nghèo trong khám, chữa bệnh.

- Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh cho nhân dân. Đề xuất các giải pháp khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia đầu tư xây dựng các cơ sở y tế ngoài công lập để phục vụ tốt hơn cho người dân.

12. Nhân viên phụ trách Đài Truyền thanh

Phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể liên quan thực hiện công tác tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng về Chương trình “Giảm nghèo bền vững, gắn với đổi mới công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm, nâng cao mức sống của Nhân dân” trên địa bàn thị trấn giai đoạn 2021-2025; tuyên truyền, nêu gương các mô hình điểm, cách làm hay, sáng tạo, có hiệu quả về giảm nghèo.

13. Tổ vay vốn và tiết kiệm

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức quản lý, điều hành tốt Quỹ quốc gia về việc làm, vốn vay sản xuất kinh doanh, xuất khẩu lao động, vay vốn ưu đãi cho học sinh - sinh viên nghèo, bảo đảm thực hiện cung cấp nguồn vốn tín dụng ưu đãi cho hộ nghèo, cận nghèo, mới thoát nghèo và các đối tượng chính sách theo đúng quy định của Nhà nước, tạo điều kiện thuận lợi cho hộ nghèo, cận nghèo, mới thoát nghèo... có nhu cầu vay vốn được tiếp cận các nguồn vốn tín dụng ưu đãi để xây dựng, sửa chữa nhà ở, phục vụ sản xuất, kinh doanh tự tạo việc làm, tăng thu nhập, vươn lên thoát nghèo bền vững.

14. Trưởng các khu phố

- Căn cứ tình hình thực tế của khu phố tổ chức triển khai thực hiện Chương trình “Giảm nghèo bền vững, gắn với đổi mới công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm, nâng cao mức sống của Nhân dân” giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

- Thực hiện tốt công tác tổng điều tra, rà soát hộ nghèo, cận nghèo giai đoạn 2021-2025 và hàng năm đảm bảo khách quan, chính xác, đúng quy định; đồng thời, chịu trách nhiệm trước UBND thị trấn về kết quả, số liệu, thông tin, danh sách hộ nghèo, cận nghèo, nhu cầu hỗ trợ cho hộ nghèo đăng ký thoát nghèo hàng năm trên địa bàn do địa phương quản lý.

- Thực hiện tuyên truyền, quán triệt nghiêm túc các Nghị quyết, văn bản chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Huyện ủy, UBND huyện, UBND thị trấn về Chương trình “Giảm nghèo bền vững, gắn với đổi mới công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm, nâng cao mức sống của Nhân dân” giai đoạn 2021 - 2025 và hàng năm; lồng ghép có hiệu quả các chương trình, dự án trên địa bàn, chủ động huy động thêm nguồn lực; thường xuyên kiểm tra, giám sát và tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện chương trình.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình “Giảm nghèo bền vững, gắn với đổi mới công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm, nâng cao mức sống của Nhân dân” trên địa bàn thị trấn giai đoạn 2021-2025. UBND thị trấn đề nghị các ban, ngành, đoàn thể có liên quan và các khu phố nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận:

- TTĐU; TT.HĐND thị trấn;
- CT, các PCT. UBND thị trấn;
- UBMTTQVN, các ban ngành đoàn thể TT;
- Ban quản lý các khu phố;
- Lưu: VT.

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**